

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 163 - Những sự sẽ xảy ra cho dân Y-sơ-ra-ên

sau khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ được cất về thiên đàng.

Phần thứ 2 - Các Christ giả và tiên tri giả xuất hiện trong kỳ đại nạn.

Ma-thi-ơ 24:23-28: Khi ấy, nếu có ai nói với các người rằng: Kia Đấng Christ ở đây hay là: Ở đó, thì đừng tin. Vì nhiều christ giả và tiên tri giả sẽ dấy lên, làm những dấu lớn, phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng đến dỗ dành chính những người được chọn. Nay, ta đã bảo trước cho các người. Vậy nếu người ta nói với các người rằng: Nay, Ngài ở trong đồng vắng, thì đừng đi đến; nay, Ngài ở trong nhà thì đừng tin. Vì như chớp phát ra từ phương đông, nháng đến phương tây, thì sự Con người đến sẽ cũng thế ấy. Nơi nào có xác chết, thì những chim ó sẽ nhóm tại đó.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>23</sup>Then <sup>G5119</sup> if <sup>G1437</sup> any <sup>G5100</sup> man shall say <sup>G2036</sup> unto you, Lo <sup>G2400</sup>, here <sup>G5602</sup> is Christ <sup>G5547</sup>, or <sup>G2228</sup> there <sup>G5602</sup>; believe <sup>G4100</sup> it not. <sup>24</sup>For there shall arise <sup>G1453</sup> false Christs <sup>G5580</sup>, and false <sup>G5578</sup> prophets <sup>G5578</sup>, and shall show <sup>G1325</sup> great <sup>G3173</sup> signs <sup>G4592</sup> and wonders <sup>G5059</sup>; insomuch <sup>G5620</sup> that, if <sup>G1487</sup> it were possible <sup>G1415</sup>, they shall deceive <sup>G4105</sup> the very <sup>G2532</sup> elect <sup>G1588</sup>. <sup>25</sup>Behold <sup>G2400</sup>, I have told <sup>G4280</sup> you before <sup>G4280</sup>. <sup>26</sup>Wherefore <sup>G3767</sup> if <sup>G1437</sup> they shall say <sup>G2036</sup> unto you, Behold <sup>G2400</sup>, he is in the desert <sup>G2048</sup>; go <sup>G1831</sup> not forth <sup>G1831</sup>: behold <sup>G2400</sup>, he is in the secret <sup>G5009</sup> chambers <sup>G5009</sup>; believe <sup>G4100</sup> it not. <sup>27</sup>For as the lightning <sup>G796</sup> cometh <sup>G1831</sup> out of the east <sup>G395</sup>, and shineth <sup>G5316</sup> even unto the west <sup>G1424</sup>; so <sup>G3779</sup> shall also <sup>G2532</sup> the coming <sup>G3952</sup> of the Son <sup>G5207</sup> of man <sup>G444</sup> be. <sup>28</sup>For wheresoever <sup>G3699</sup>-<sup>G1437</sup> the carcass <sup>G4430</sup> is, there <sup>G1563</sup> will the eagles <sup>G105</sup> be gathered <sup>G4863</sup> together <sup>G4863</sup>.

Trước khi tiếp tục suy gẫm Lời Chúa chép trong các câu trên, chúng ta cần hiểu cách chắc chắn về ý nghĩa của sự **cuối cùng** mà Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài về sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời dành cho những người tin vào Danh của Con một của Đức Chúa Trời và sự **tận thế**, nghĩa là **sự cuối cùng của thế gian này**, vì không ít người đứng giảng đã không có sự hiểu biết chắc chắn về những sự đã được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, nên họ đã giảng ra theo cách hiểu của xác thịt mình, khiến nhiều người tin Chúa hoang mang, thậm chí còn nghi ngờ về các dấu hiệu mà Kinh-Thánh đã chép, cũng vì thế cho nên nhiều người đã thờ ơ với các dấu hiệu đó mà mất đi sự tỉnh thức cho sự sống của linh hồn mình.

Ma-thi-ơ 24:6-14: Các người sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân này sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lặn. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.

Sự **cuối cùng** mà Đức Chúa Jê-sus đã phán đây là **sự kết thúc kế hoạch cứu chuộc** loài người của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là sự cứu chuộc được thi hành bằng giá của huyết Đức Chúa Jê-sus Christ, Chiên Con của Đức Chúa Trời và sự cứu chuộc bằng giá của huyết này không có lần thứ hai cho loài người, nhưng cũng không phải là sự cứu chuộc duy nhất dành cho loài người trên trái đất này, vì sau khi sự cứu chuộc bằng huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ đã được hoàn thành, thì Đức Chúa Trời vẫn tiếp tục cứu rỗi loài người trên đất này thêm hai lần nữa cho đủ số mà Ngài đã định cho sự cứu rỗi loài người.

Chữ **cứu** được chép trong sách Ma-thi-ơ đoạn 24 câu 13 trên là nói về sự **được cứu chuộc** bởi Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời và những người **được cứu chuộc** đó là nhờ quyền phép của Huyết Đức Chúa Jê-sus Christ, những người được cứu bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ không phải chịu dưới cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời, như có chép bởi Giăng báp-tít và bởi thư tín của sứ đồ Phao-lô.

Lu-ca 3:1-9: Năm thứ mười lăm đời Sê-sa Ti-be-rơ, khi Bôn-xơ Phi-lát làm quan tổng đốc xứ Giu-đê, Hê-rốt làm vua chư hầu xứ Ga-li-lê, Phi-líp em vua ấy làm vua chư hầu xứ Y-tu-rê và tỉnh Tra-cô-nít, Ly-sa-ni-a làm vua chư hầu xứ A-by-len, An-ne và Cai-phe làm thầy cả thượng phẩm, thì có lời Đức Chúa Trời truyền cho Giăng, con Xa-cha-ri, ở nơi đồng vắng. Giăng bèn dạo qua hết thủy miền lân cận sông Giô-đanh, giảng dạy phép báp-tem về sự ăn năn để được tha tội, như lời đã chép trong sách đấng

tiên tri Ê-sai rằng: Có tiếng kêu la trong đồng vắng: Hãy dọn đường Chúa, ban bằng các nẻo Ngài. Mọi nơi sũng thấp sẽ lấp cho đầy, các núi các gò thì bị hạ xuống; Đường quanh quẹo thì làm cho ngay, đường gập ghềnh thì làm cho bằng; Và mọi loài xác thịt sẽ thấy sự cứu của Đức Chúa Trời. Vậy, Giăng nói cùng đoàn dân đến để chịu mình làm phép báp-tem rằng: Hỡi dòng dõi rắn lục, ai đã dạy các người tránh khỏi cơn thịnh nộ ngày sau? Thế thì, hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn; và đừng tự nói rằng: Áp-ra-ham là tổ phụ chúng ta; vì ta nói cùng các người, Đức Chúa Trời có thể khiến từ những đá này sanh ra con cái cho Áp-ra-ham được. Cái búa đã để kê gốc cây; hễ cây nào không sanh trái tốt thì sẽ bị đốn và chum.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:1-10: Hỡi anh em, về thời và kỳ, thì không cần viết cho anh em; vì chính anh em biết rõ lắm rằng ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm trong ban đêm vậy. Khi người ta sẽ nói rằng: Bình hòa và an ổn, thì tai họa thành linh vụt đến, như sự đau đớn xảy đến cho người đàn bà có nghén, và người ta chắc không tránh khỏi đau. Nhưng, hỡi anh em, anh em chẳng phải ở nơi tối tăm, nên nỗi ngày đó đến thành linh cho anh em như kẻ trộm. Anh em đều là con của sự sáng và con của ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm, cũng không phải thuộc về sự mờ tối. Vậy, chúng ta chớ ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh thức và dè giữ. Vì kẻ ngủ thì ngủ ban đêm, kẻ say thì say ban đêm. Nhưng chúng ta thuộc về ban ngày, nên hãy dè giữ, mặc áo giáp bằng đức tin và lòng yêu thương, lấy sự trông cậy về sự cứu rỗi làm mũ trụ. Vì Đức Chúa Trời chẳng định sẵn cho chúng ta bị cơn thịnh nộ, nhưng cho được sự giải cứu bởi Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Đấng đã chết vì chúng ta, hầu cho chúng ta hoặc thức hoặc ngủ, đều được đồng sống với Ngài.

Sau khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ đã được cất về thiên đàng, thì thời kỳ tiếp theo được gọi kỳ đại nạn của trái đất này. Nhiều người tin Chúa đã vì không đạt tiêu chuẩn thánh khiết nên đã bị bỏ lại đó cũng sẽ được cứu rỗi bởi sự trở lại của họ và bởi sự làm chứng về Đức Chúa Jê-sus và vì Lời Đức Chúa Trời, tức là những người đó phải chịu bị giết bởi sự làm chứng của mình về Đức Chúa Jê-sus và Lời của Đức Chúa Trời và huyết họ phải đổ ra đó chính là giá chuộc linh hồn mình, chứ không phải họ được cứu bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Khải huyền 6:9-11: Khi Chiên Con mở ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ có những linh hồn của kẻ đã chịu giết vì đạo Đức Chúa Trời và vì lời chứng họ đã làm. Chúng đều kêu lên lớn tiếng rằng: Lạy Chúa là Đấng thánh và chân thật, Chúa trì hoãn xét đoán và chẳng vì huyết chúng tôi báo thù những kẻ ở trên đất cho đến chừng nào? Có kẻ bèn cho họ mỗi người một cái áo trắng dài; và có lời phán rằng phải ở yên ít lâu nữa, cho đến khi được đủ số người cùng làm việc và anh em mình phải bị giết như mình vậy.

Khải huyền 20:1-5: Đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ trên trời xuống, tay cầm chìa khóa vực sâu và một cái xiềng lớn. Người bắt con rồng, tức là con rắn đời xưa, là ma quỷ, là Sa-tan, mà xiềng nó lại đến ngàn năm. Người quăng nó xuống vực, đóng cửa vực và niêm phong lại, hầu cho nó không đi lừa dối các dân được nữa, cho đến chừng nào hạn một ngàn năm đã mãn. Sự đó đoạn, Sa-tan cũng phải được thả ra trong ít lâu. Tôi lại thấy những ngai, và những người ngồi trên ngai được quyền xét đoán. Kế đó, tôi thấy linh hồn những kẻ đã phải chết chém vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jê-sus và vì lời Đức Chúa Trời, linh hồn những kẻ chẳng thờ lạy con thú cùng hình tượng nó, chẳng nhận dấu hiệu nó, hoặc trên trán hoặc trên tay. Các người ấy được sống và trị vì với Đấng Christ trong một ngàn năm. Còn những kẻ chết khác chẳng được sống cho đến khi đủ một ngàn năm. Ấy là sự sống lại thứ nhất.

Trong bài học hôm nay, chúng ta thấy Kinh-Thánh chép lời Đức Chúa Jê-sus phán về các tiên tri giả và những kẻ tự mạo danh mình là Đấng Christ, sẽ xuất hiện để lừa dối nhiều người, vì khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ đã được cất về thiên đàng thì mọi sự nghi ngờ về Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jê-sus Christ đã được giải toả và cả thế gian đều nhận biết Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jê-sus Christ cùng sự cứu rỗi của Ngài là có thật và bấy giờ, những người bị bỏ lại do không tin và những người tin Chúa nhưng không hết lòng tin cậy vào các Lời đã chép trong Kinh-Thánh, cũng sẽ tỉnh ngộ, dù đã quá muộn cho được sự cứu rỗi bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ. Bấy giờ người ta bắt đầu trở lại với Kinh-Thánh, vì Đức Chúa Trời nhân từ vẫn không lìa bỏ loài người, nhưng Ngài vẫn tiếp tục tìm kiếm từ giữa thế gian và những người đã bị bỏ lại trên đất này xem ai là kẻ có lòng tìm kiếm Ngài và Đức Chúa Trời sẽ ban cho những người đó trí hiểu để

hiểu biết các Lời của Ngài.

**Ma-thi-ơ 24:23-24:** Khi ấy, nếu có ai nói với các người rằng: Kia Đấng Christ ở đây hay là: Ở đó, thì đừng tin. Vì nhiều christ giả và tiên tri giả sẽ dấy lên, làm những dấu lớn, phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng đến dỗ dành chính những người được chọn.

Nhiều người tin Chúa đã vì không có sự hiểu biết về các lời đã được chép trên nên đã mở cửa cho sự nghi ngờ và nhiều người đã giảng rằng, Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ vẫn còn trong thời kỳ khó khăn khăn này để làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ! Nhiều người đã lẫn lộn về các lời mà Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo trước đó về các giáo sư giả và các tiên tri giả, nên họ đã kết nối các lời đó với phần sau của đoạn 24 này mà giảng rằng, Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ ở lại trong thời kỳ đại nạn!

Đức Chúa Jêsus đã phán về các tiên tri giả chép trong phần đầu của sách Ma-thi-ơ đoạn 24 này, rằng: **“Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các người. Vì nhiều người sẽ mạo danh ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người.”** (Ma-thi-ơ 24:4-5)

Câu 5 chép rõ ràng, **nhiều người sẽ mạo danh** là tội tở của Đức Chúa Jêsus Christ mà giảng Đức Chúa Jêsus chính là Đấng Christ, những kẻ đó là những kẻ tự nhẩy vào nhà Chúa, tự xưng mình là người chăn bầy, tự xưng mình là người rao giảng Tin-Lành, dù những người đó được tổ chức của họ phong tặng danh hiệu thế nào mặc dầu, nhưng vì họ không phải là những người được Đức Chúa Jêsus Christ chọn và không được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho để làm tội tở Ngài, nên họ phải được gọi đúng nghĩa là **giáo sư giả**, là **tiên tri giả**, vì dù họ có giảng đúng như Kinh-Thánh đã chép rằng **Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ** thì họ vẫn là kẻ giả mạo người giảng Tin-Lành, nghĩa là những người đóng giả là tội tở của Đức Chúa Jêsus Christ và vì họ là kẻ giả mạo nên Đức Thánh-Linh không ở cùng họ và những gì họ giảng ra đó sẽ không có quyền phép cấp theo như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm và những người được Ngài chọn làm tội tở của Ngài làm được. Những kẻ giả mạo đó không thể có được Lẽ thật, vì tâm linh của những người đó chưa hề được vào trong Nước Đức Chúa Trời nên họ không thể dẫn người ta vào được trong Nước đó và họ không thể nhận biết được Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là những sự do Đức Thánh-Linh tỏ ra cho các tội tở Ngài và qua các tội tở của Ngài mà các Lẽ thật đó được tỏ ra cho những người thật lòng tin Chúa và kính sợ Đức Chúa Trời.

Trong phần cuối của Ma-thi-ơ đoạn 24 mà chúng ta đang học đây, Chúa Jêsus đã phán rằng: **Vì nhiều christ giả và tiên tri giả sẽ dấy lên, làm những dấu lớn, phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng đến dỗ dành chính những người được chọn.**

Tại đây, Chúa Jêsus không phán về *những kẻ mạo danh Ngài mà giảng Ngài là Đấng Christ* như trong câu 5, nhưng Chúa Jêsus phán về những kẻ *tự xưng mình là Đấng Christ*.

Trong các bài trước, Chúa Jêsus đã phán về các dấu hiệu phải đến, **bảy giờ sự cuối cùng sẽ đến** (Ma-thi-ơ 24:14b) và chữ **sự cuối cùng** đó là chữ Τέλος- telos, số 5056 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *điều đã được đặt ra cho một vấn đề được xác định, sự chấm dứt hay là sự kết thúc của một điều luật hay là một giao ước đã được hoàn thành.*

Khi các môn đồ của Đức Chúa Jêsus hỏi Ngài về các dấu hiệu chỉ về **sự Chúa đến** và **tận thế**, tức là *sự tận cùng, sự kết thúc của thế gian*, họ đã không biết rằng sẽ có một sự kiện đặc biệt dành riêng cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, vì điều này bảy giờ là cao quá so với sức trí tưởng của họ, vì lúc đó giá cứu chuộc chưa hoàn thành bởi Đức Chúa Jêsus chưa lên thập tự giá.

Trở lại với phần đầu của sách Ma-thi-ơ đoạn 24, các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã hỏi Ngài về các dấu hiệu sẽ xảy đến trước khi Chúa đến và kỳ tận thế, chúng ta cần phải hiểu rõ nghĩa câu hỏi của các sứ đồ và các phần trả lời của Đức Chúa Jêsus.

**Ma-thi-ơ 24:3-6:** Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, môn đồ tới riêng cùng Ngài, và nói rằng: Xin Chúa phán cho chúng tôi biết lúc nào những sự đó sẽ xảy ra? và có điềm gì chỉ về sự Chúa đến và tận thế. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: **Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các người. Vì nhiều người sẽ mạo danh ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người. Các người sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu.**

Chữ **đến** (*sự Chúa đến*) được chép trong câu 3 này, đó là chữ Παρουσία - parousia, số 3952 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự trở lại (trong thể vật chất như hiện tại); sự đến, sự có mặt như hiện tại;*

Còn chữ mà bản tiếng Việt dịch là **tận thế** (nguyên văn chép là *sự kết thúc của thế gian*) đó là chữ Συντέλεια - sunteleia, số 4930 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự hoàn thành tất cả mọi sự của kẻ*

**hoạch; sự kết thúc của một sự đã sắp đặt;**

Lý do nào khiến các môn đồ của Đức Chúa Jêsus lại hỏi Ngài về **sự đến** này, vì câu hỏi này không nói về sự Chúa Jêsus sẽ từ thiên đàng đến nơi không trung để đón Hội-Thánh của Ngài, vì sự đó đã không được Đức Chúa Jêsus tỏ cho các môn đồ của Ngài biết, nhưng là do Đức Thánh-Linh tỏ ra cho sứ đồ Phao-lô biết.

Khi còn ở với các môn đồ của mình, Đức Chúa Jêsus đã giảng và Ngài có tỏ cho họ biết rằng Ngài sẽ tái lâm, nghĩa là Ngài sẽ trở lại trên đất này và người ta sẽ nhìn thấy Ngài như các môn đồ đã thấy Ngài vậy:

**Lu-ca 12:32-40: Hỡi bầy nhỏ, đừng sợ chi; vì Cha các người đã bằng lòng cho các người nước thiên đàng. Hãy bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình túi không hư, và của báu không hề hao kém ở trên trời, là nơi kẻ trộm không đến gần, sâu mọt không làm hư nát. Vì của báu các người ở đâu, thì lòng cũng ở đó. Lưng các người phải thắt lại, đèn các người phải thắp lên. Hãy làm như người chờ đợi chủ mình ở tiệc cưới về, để lúc chủ đến gõ cửa thì liền mở. Phước cho những đây tớ ấy, khi chủ về thấy họ thức canh! Quả thật, ta nói cùng các người, chủ sẽ thắt lưng mình, cho đây tớ ngồi bàn mình, và đến hầu việc họ. Hoặc canh hai, canh ba, chủ trở về, nếu thấy đây tớ như vậy thì phước cho họ! Hãy biết rõ, nếu chủ nhà hay kẻ trộm đến giờ nào, thì sẽ tỉnh thức, chẳng để cho nó đào ngạch nhà đâu. Các người cũng vậy, hãy chực cho sẵn sàng, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ.**

Chữ **đến** mà Chúa Jêsus đã phán và được chép trong câu 40 trên, đó là chữ ἔρχομαι - **erchomai**, số 2064 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **đến, tới, ra mắt, hiện ra, tiến vào** và chữ ἔρχομαι - **erchomai** là **ngoại động từ** mà người ta chỉ dùng trong thể **hiện tại tiếp diễn, chứ không phải là trong thời đã hoàn thành.**

**Tại sao khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã được cất về thiên đàng rồi mà trên trái đất này vẫn còn xảy ra việc người ta tự xưng mình là Đấng Christ và các tiên tri giả làm các phép lạ và mục đích người ta làm như vậy để làm gì?**

Như phần trên chúng ta vừa đề cập đến sự nhân từ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người trên đất này vẫn còn và nếu không phải bởi Thần của Đức Chúa Trời hành động trong lòng của người ta thì người ta, tức là những người bị bỏ lại trên đất này sẽ không có tìm kiếm sự cứu rỗi cho linh hồn mình nữa, vì người ta sẽ nghĩ rằng: **thế là hết, không còn hy vọng nữa!**

Khi người ta nhận biết mình đã lỡ cơ hội tốt nhất cho sự cứu rỗi linh hồn mình thì bấy giờ người ta mới bắt đầu tin rằng loài người có linh hồn và linh hồn đó là thuộc về Đức Chúa Trời và linh hồn đó được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời. Khi sự kiêu ngạo của người ta bị xụp đổ thì bấy giờ ngọn đèn nơi tâm linh họ mới mới được để ý đến và mới được tôn trọng và người ta mới chú ý lắng nghe những sự tỏ ra từ tâm linh mình và Thần của Đức Chúa Trời cũng sẽ hành động để dẫn người ta đến với Lời của Ngài hầu cho người ta sẽ đọc và Đức Chúa Trời sẽ cho người ta hiểu được ý nghĩa của Lời Ngài.

Ngay cả khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ vẫn còn đang hiện diện đây, Đức Thánh-Linh đã cho nhiều tội tớ của Ngài được lên thiên đàng để thấy được tình yêu của Đức Chúa Trời dành cho những người tin đến danh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được hưởng và chính Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã qua những người đó mà tỏ cho thế gian biết: **hãy tận dụng thì giờ cho được sự cứu rỗi của Ngài** và ngay cả với những người bị bỏ lại cũng đừng từ bỏ sự sống của linh hồn mình, nhưng hãy hết lòng trở lại với Lời của Đức Chúa Trời và để linh hồn mình được cứu rỗi và người ta phải làm theo Lời Đức Chúa Trời, tức là phải từ bỏ tội lỗi, không được tiếp nhận danh con thú, nghĩa là ba số sáu (666) mà những kẻ thuộc về Sa-tan sẽ ghi vào trán hoặc trên thân thể của những người tin theo nó và những người nào đã tiếp nhận danh đó thì sẽ không thể được cứu rỗi, còn những người không tiếp nhận danh con thú đó sẽ bị chúng giết. Nhưng những người vì cơ Danh Đức Chúa Jêsus và Lời Đức Chúa Trời mà phải bị giết đó thì linh hồn họ sẽ được cứu rỗi, như có chép:

**Khải huyền 13:11-17: Tôi lại thấy từ dưới đất lên một con thú khác, có hai sừng như sừng chiên con, và nói như con rông. Nó cũng dùng mọi quyền phép của con thú trước tại trước mặt con thú ấy, và nó bắt thế gian cùng dân cư nó phải thờ lạy con thú trước, là con có vết thương đến chết đã được lành. Nó làm những phép lạ lớn, đến nỗi khiến lửa từ trên trời rơi xuống đất trước mặt người ta. Nó lừa dối dân cư trên đất bằng những phép lạ nó đã được phép làm ra trước mặt con thú; và khuyên dân cư trên đất tạc tượng cho con thú đã bị thương bằng gươm và đã sống lại. Nó cùng được quyền hà hơi sống vào tượng**

con thú, hầu cho tượng ấy nói được và khiến hết thấy những kẻ nào không thờ lạy tượng con thú đó bị giết đi. Nó cũng khiến mọi người, nhỏ và lớn, giàu và nghèo, tự chủ và tôi mọi, đều chịu ghi dấu hoặc trên tay hữu, hoặc trên trán, hầu cho người nào không có dấu ấy, nghĩa là không có danh con thú hay số của tên nó, thì không thể mua cùng bán được.

Khải huyền 20:1-6: Đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ trên trời xuống, tay cầm chìa khóa vực sâu và một cái xiềng lớn. Người bắt con rồng, tức là con rắn đời xưa, là ma quỷ, là Sa-tan, mà xiềng nó lại đến ngàn năm. Người quăng nó xuống vực, đóng cửa vực và niêm phong lại, hầu cho nó không đi lừa dối các dân được nữa, cho đến chừng nào hạn một ngàn năm đã mãn. Sự đó đoạn, Sa-tan cũng phải được thả ra trong ít lâu. Tôi lại thấy những ngai, và những người ngồi trên ngai được quyền xét đoán. Kế đó, tôi thấy linh hồn những kẻ đã phải chết chém vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jê-sus và vì lời Đức Chúa Trời, linh hồn những kẻ chẳng thờ lạy con thú cùng hình tượng nó, chẳng nhận dấu hiệu nó, hoặc trên trán hoặc trên tay. Các người ấy được sống và trị vì với Đấng Christ trong một ngàn năm. Còn những kẻ chết khác chẳng được sống cho đến khi đủ một ngàn năm. Ấy là sự sống lại thứ nhất. Phước thay và thánh thay những kẻ được phần về sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ nhì không có quyền gì trên những người ấy; song những người ấy sẽ làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ, cùng sẽ trị vì với Ngài trong một ngàn năm.

Đức Chúa Jê-sus Christ không khích lệ người ta chọn sự được cứu chuộc sau khi Hội-Thánh của Ngài được cất về thiên đàng, vì Ngài biết rằng, khi Đức Thánh-Linh đã rời khỏi thế gian trong lúc tâm linh của người bị bỏ lại chưa được hưởng quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời thì người ta sẽ không có sức để chống trị với những sự cám dỗ và sự thử thách, bấy giờ người ta cũng như một người kiệt sức vì không được ăn, không được uống vậy, không thể nào chống lại được kẻ huỷ diệt đang cầm quyền và có vũ khí huỷ diệt trong tay mình.

Dẫu vậy, Đức Chúa Jê-sus Christ cũng biết trước rằng, sẽ có những người đã tin Ngài là Đấng Christ, nhưng bị lầm đường bởi các tiên tri giả và các giáo sư giả dối lột người rao giảng Tin-Lành trong các tổ chức mang danh là Hội-Thánh nhưng lại không thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ, nghĩa là không để cho Đức Thánh-Linh cai trị, những người bị bỏ lại đó sẽ nhận biết mình đã sai lầm và những người đó sẽ than khóc, sẽ ăn năn tội lỗi mà họ sẽ kêu cầu danh Chúa để mong được Chúa tha thứ tội lỗi mình và muốn được cứu rỗi linh hồn. Đức Chúa Trời sẽ nghe các lời cầu nguyện đó và Ngài sẽ cho họ một cơ hội cuối cùng, đó là họ phải hết lòng trở lại với Lời của Đức Chúa Trời và làm theo Lời của Ngài cùng với họ phải trả cho sự được cứu đó.

Ma-thi-ơ 12:25-27: **Đức Chúa Jê-sus biết ý tưởng họ, thì phán rằng: Một nước mà chia xé nhau thì bị phá hoang; một thành hay là một nhà mà chia xé nhau thì không còn được. Nếu quỷ Sa-tan trừ quỷ Sa-tan, ấy là tự nó chia xé nhau; thì nước nó làm sao còn được ư? Và nếu ta nhờ Bê-ên-xê-bun mà trừ quỷ, thì con các người nhờ ai mà trừ quỷ ư? Bởi đó, chính chúng nó sẽ xử đoán các người vậy.**

Trong câu 27 trên, Đức Chúa Jê-sus đã phán lời tri thức về một kỳ, khi những người tin Chúa (*bị bỏ lại*) đã nhận biết mình bị lừa dối bởi những kẻ chặn giả và họ sẽ lên án và phán xét những kẻ (giả) đã chặn dốt mình, khiến họ bị bỏ lại trong ngày Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jê-sus Christ được cất về thiên đàng.

Trở lại với vấn đề: *Tại sao khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ đã được cất về thiên đàng rồi mà trên trái đất này vẫn còn xảy ra việc người ta tự xưng mình là Đấng Christ và các tiên tri giả làm các phép lạ và mục đích người ta làm như vậy để làm gì?*

Hãy nhớ rằng, trong ngày Đức Giê-hô-va nhận của lễ thiêu do Nô-ê dâng lên cho Ngài, thì tự trong lòng của Đức Giê-hô-va đã có một quyết định và quyết định này đã được tỏ ra cho Môi-se ghi chép xuống trong sách Sáng thế ký.

Sáng thế ký 8:20-22: **Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bày của lễ thiêu dâng lên bàn thờ. Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như ta đã làm. Hết đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.**

Đức Chúa Trời không bao giờ thay đổi và trong sự khôn ngoan và mưu luận của Ngài, sự cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết vẫn được tiếp tục theo kế hoạch đã định từ trước trong chính Ngài, dù các ý định đó chỉ ở trong lòng của Ngài, thì các ý định đó cũng không qua đi, vì bản tánh của Ngài là nhân từ, giàu lòng thương xót, nên Đức Chúa Trời sẽ làm trọn ý định của Ngài để cứu rỗi loài người.

Thông qua Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh mà ma quỷ biết Đức Chúa Trời sẽ tiếp tục cứu chuộc loài người dù Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã được cất về thiên đàng, nên hấn tiếp tục tung hoả mù và làm sự lừa dối để tìm cách diệt hết những người nào muốn trở lại với Đức Chúa Trời và hấn sẽ sử dụng những kẻ gian ác, đầy lòng hận thù và ganh ghét để giả làm Đấng Christ và chính Sa-tan là kẻ sẽ làm các phép lạ để lừa dối những người muốn nhận được sự tha thứ và sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

Ma quỷ biết Đức Chúa Jêsus Christ sẽ trở lại thế gian này, không phải như khi Ngài đến trên không trung để đón Hội-Thánh của Ngài, nhưng vì Lời Chúa đã có chép về sự tái lâm của Đức Chúa Jêsus trên đất này, để xét đoán kẻ sống và kẻ chết, nên Sa-tan sẽ làm những sự giả dối giống như Lời Chúa đã chép để lừa dối những người không có sự hiểu biết về Lời Chúa trong Kinh-Thánh.

Quý Sa-tan biết sẽ có nhiều người tin Chúa đã bị bỏ lại trong ngày Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được cất về thiên đàng và những người đó sẽ tìm kiếm sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời trong Kinh-Thánh cùng các tài liệu và các Lễ thật đã được rao giảng ra bởi các Hội-Thánh có Đức Thánh-Linh và có Lễ thật để lại trên đất này và người ta sẽ nhận biết Đấng Christ sẽ trở lại trên đất này, là điều mà chúng ta gọi là sự tái lâm của Đức Chúa Jêsus Christ, nên Sa-tan sẽ bày trò lừa đảo về sự Đấng Christ đã tái lâm tại nơi này hay là tại nơi kia để bẫy những người có lòng tìm đến với Đấng Christ, để bắt và giết hại họ.

Khi những người tin Đức Chúa Trời và những người trở lại với Đức Chúa Jêsus Christ vào giai đoạn này mà không có sự hiểu biết Lời Chúa thì sẽ rơi vào cái bẫy của ma quỷ và lực lượng quân đội thuộc về kẻ địch lại Đấng Christ đón lõng bằng những sự rao giảng giả với các phép lạ do ma quỷ làm ra và tại đó, những người tin Chúa mà bị bắt sẽ phải đối diện với một trong hai sự lựa chọn: Nếu họ từ chối danh Đức Chúa Jêsus Christ để được tha chết thì những người đó phải chịu ghi danh con thú lên trên trán mình hoặc trong thân thể mình, còn những người nào không chịu khuất phục quyền lực đó sẽ phải bị giết với các thứ cực hình man rợ mà họ phải chứng kiến cảnh chúng hành hình những người không chịu chấp nhận danh con thú, để khủng bố tinh thần, như có chép trong sách Khải huyền đoạn 13:11-18.

**Ma-thi-ơ 24:23-24:** Khi ấy, nếu có ai nói với các người rằng: **Kìa Đấng Christ ở đây hay là: Ở đó, thì đừng tin. Vì nhiều christ giả và tiên tri giả sẽ dấy lên, làm những dấu lớn, phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng đến dỗ dành chính những người được chọn.**

*Những người được chọn mà Đức Chúa Jêsus đã phán và được chép trong câu 24 trên đó là ai?*

Câu trả lời đó là: Họ là những người được Đức Chúa Trời chọn làm tôi tớ Ngài trong kỳ đại nạn này, tức là kỳ giữa của một tuần năm mà dân Y-sơ-ra-ên sẽ ký giao ước với nhiều người để xây dựng đền thờ cho Danh Đức Giê-hô-va tại thành Giê-ru-sa-lem.

**Khải huyền 7:1-12:** Sau việc ấy, tôi thấy bốn vị thiên sứ đứng ở bốn góc đất, cầm bốn hướng gió lại, hầu cho không gió nào thổi trên đất, trên biển hay là trên cây nào. Tôi lại thấy một vị thiên sứ khác, từ phía mặt trời mọc mà lên, cầm ấn của Đức Chúa Trời hằng sống. Người cả tiếng kêu bốn vị thiên sứ đã được quyền làm hại đất cùng biển, và bảo rằng: Chớ làm hại đất, biển và cây cối, cho đến chừng nào chúng ta đã đóng ấn trên trán những tôi tớ Đức Chúa Trời chúng ta. Tôi lại nghe số người được đóng ấn là: Mười bốn vạn bốn ngàn người được đóng ấn từ trong các chi phái dân Y-sơ-ra-ên; Trong chi phái Giu-đa, một vạn hai ngàn người được đóng ấn; Trong chi phái Ru-bên, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Gát, một vạn hai ngàn; Trong chi phái A-se, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Nép-ta-li, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Ma-na-se, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Si-mê-ôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Lê-vi, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Y-sa-ca, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Sa-bu-lôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Giô-sép, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Bên-gia-min, một vạn hai ngàn đều được đóng ấn. Sự ấy đoạn, tôi nhìn xem, thấy vô số người, không ai đếm được, bởi mọi nước, mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng mà ra; chúng đứng trước ngai và trước Chiên Con, mặc áo dài trắng, tay cầm nhánh chà là, cất tiếng lớn kêu rằng: Sự cứu rỗi thuộc về Đức Chúa Trời ta, là Đấng ngự trên ngai, và thuộc về Chiên Con. Và, hết thảy thiên sứ đứng vòng chung quanh ngai và chung quanh các trưởng lão cùng bốn con sanh vật, sấp mặt xuống trước ngai, và thờ lạy Đức Chúa Trời, mà rằng: A-men! Sự ngợi khen, vinh hiển, khôn ngoan, chúc tạ, tôn quý, quyền phép và sức

**manh đều về Đức Chúa Trời chúng ta đời đời vô cùng! A-men.**

**Khải huyền 17:1-18:** Bấy giờ trong bảy vị thiên sứ cầm bảy bát ấy, có một vị đến gần mà nói với tôi rằng: Lại đây ta sẽ chỉ cho người sự phán xét về con đại dâm phụ, nó ngồi trên các dòng nước lớn kia. Các vua trong thiên hạ phạm tội tà dâm với nó, và dân sự trong thế gian cũng say sưa vì rượu tà dâm của nó. Tôi được Thánh Linh cảm động thiên sứ đó đem tôi tới nơi đồng vắng; thấy một người đàn bà ngồi trên lưng một con thú sắc đỏ sạm, mình mang đầy những tên sự phạm thượng, có bảy đầu và mười sừng. Người đàn bà ấy mặc màu tía mà điều, trang sức những vàng, bửu thạch và hột châu; tay cầm một cái chén vàng đầy những đồ gốm ghiếc và dâm uế. Trên trán nó có ghi một tên, là: Sự Mầu nhiệm, Ba-By-Lôn Lớn, Là Mẹ Kẻ Tà Dâm Và Sự Đáng Gớm Ghê Trong Thế Gian. Tôi thấy người đàn bà đó say huyết các thánh đồ và huyết những kẻ chết vì Đức Chúa Jê-sus; tôi thấy mà lấy làm lạ lắm. Thiên sứ bảo tôi rằng: sao người lấy làm lạ? Ta sẽ cắt nghĩa cho người sự mầu nhiệm của người đàn bà cùng của con thú chở nó, là con thú có bảy đầu và mười sừng. Con thú người đã thấy, trước có, mà bây giờ không còn nữa; nó sẽ từ dưới vực lên và đi đến, chốn hư mất; những dân sự trên đất, là những kẻ không có tên ghi trong sách sự sống từ khi sáng thế, thấy con thú thì đều lấy làm lạ, vì nó trước có, nay không có nữa, mà sau sẽ hiện đến. Đây là sự nghĩ ngợi có khôn ngoan. Bảy cái đầu tức là bảy hòn núi mà người đàn bà ngồi lên. Nó cũng là bảy vì vua nữa; năm vì trước đã đổ, một vì hiện có, còn một vì nữa chưa đến; khi vì ấy sẽ đến, cũng chẳng còn được bao lâu. Chính con thú trước đã có nay không có nữa, là vì vua thứ tám; nó cũng ở trong số bảy, và nó sẽ đi đến chỗ hư mất. Và, mười cái sừng mà người đã thấy, là mười vì vua chưa nhận được nước mình; nhưng họ nhận quyền vua với con thú trong một giờ. Chúng cũng một lòng một ý trao thế lực quyền phép mình cho con thú. Chúng chiến tranh cùng Chiên Con, Chiên Con sẽ được thắng, vì là Chúa của các chúa, Vua của các vua; và những kẻ được kêu gọi, những kẻ được chọn cùng những kẻ trung tín đều ở với Chiên Con, cũng thắng được chúng nữa. Đoạn, thiên sứ lại nói với tôi rằng: Những dòng nước người đã thấy, trên có dâm phụ ngồi, tức là các dân tộc, các chúng, các nước và các tiếng. Mười cái sừng người đã thấy, và chính mình con thú sẽ ghét dâm phụ, sẽ bóc lột cho nó lỏa lồ, ăn thịt nó và thiêu nó bằng lửa. Bởi Đức Chúa Trời đã để cho chúng có lòng vâng làm theo ý muốn Ngài cùng khiến chúng có chung một ý, và ban nước mình cho con thú, đến khi những lời Đức Chúa Trời phán được ứng nghiệm. Người đàn bà người đã thấy, tức là cái thành lớn hành quyền trên các vua ở thế gian.

Sách Khải huyền đoạn 17 câu 14 trên đã chép: **Chúng chiến tranh cùng Chiên Con, Chiên Con sẽ được thắng, vì là Chúa của các chúa, Vua của các vua; và những kẻ được kêu gọi, những kẻ được chọn cùng những kẻ trung tín đều ở với Chiên Con, cũng thắng được chúng nữa.**

Những người sẽ cùng đến với Đức Chúa Jê-sus Christ trong kỳ Ngài tái lâm trên đất này để huỷ diệt kẻ chống nghịch Ngài cùng với các vua đồng minh của nó, để làm sự phán xét thế gian này và Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ bắt quỷ Sa-tan giam nó trong hoả ngục một thời gian theo kế hoạch của Đức Chúa Trời. Trong những người đến cùng với Đức Chúa Jê-sus Christ có cả những người đã được làm môn đồ của Ngài và những người được gọi sau khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, tức là những người được Đức Thánh-Linh gọi cho được làm kẻ hầu việc Đức Chúa Jê-sus Christ cách trung tín trong Hội-Thánh của Ngài khi còn ở trên đất này, những người ấy sẽ cùng với Đấng Christ từ trên thiên đàng mà xuống trên đất này hiệp với những người được chọn từ giữa thế gian trong cơn đại nạn. Những người đó đã cùng với Đấng Christ đánh bại các vua của thế gian này, như chúng ta đã thấy được chép trong sách Khải huyền.

**Ma-thi-ơ 24:25-28:** **Này, ta đã bảo trước cho các người. Vậy nếu người ta nói với các người rằng: Này, Ngài ở trong đồng vắng, thì đừng đi đến; này, Ngài ở trong nhà thì đừng tin. Vì như chớp phát ra từ phương đông, nháng đến phương tây, thì sự Con người đến sẽ cũng thế ấy. Nơi nào có xác chết, thì những chim ó sẽ nhóm tại đó.**

Đây là mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ cho dân Y-sơ-ra-ên, là những người sẽ sống trong thời kỳ đại nạn đó, chứ không phải là cho thế gian trong khi Hội-Thánh vẫn đang còn hiện diện trên đất này.

Chữ **các người** được chép trong câu 25 đó là phán với các môn đồ của Chúa Jê-sus và các Lời của Chúa Jê-sus phải được rao truyền ra muôn dân cho tới lúc Ngài tái lâm cùng với các thánh đồ của Ngài và những người Y-sơ-ra-ên phải chú ý đến các mạng lệnh này, vì Ngài là Vua của các vua, là Chúa của các chúa, dù hiện nay dân Y-sơ-ra-ên vẫn không tin Ngài là Đấng Christ.

Đức Chúa Jêsus Christ cảnh báo dân Y-sơ-ra-ên rằng: **Vậy nếu người ta nói với các ngươi rằng: Này, Ngài ở trong đồng vắng, thì đừng đi đến; này, Ngài ở trong nhà thì đừng tin. Vì như chớp phát ra từ phương đông, nháng đến phương tây, thì sự Con người đến sẽ cũng thế ấy.**

Đức Chúa Jêsus đã dùng hình ảnh sức mạnh của tia chớp có thể khiến cho loài người ở trên trái đất này nhìn thấy bằng mắt thường trong bầu trời thế nào, thì khi Ngài tái lâm, Ngài sẽ cho loài người nhìn thấy được quang cảnh của sự vinh hiển Ngài thế ấy, chứ không như khi Ngài đến trong không trung để đón Hội-Thánh của Ngài thì thế gian sẽ không thể nhìn thấy được.

Trong ngày Đức Chúa Jêsus Christ trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, có khoảng hơn năm trăm môn đồ của Ngài đã chứng kiến bằng mắt thường về quang cảnh Ngài được cất lên trời và hai thiên sứ của Đức Chúa Trời đã xuất hiện để phán với họ về sự tái lâm của Ngài cũng sẽ giống như khi họ thấy Ngài lên trời vậy.

Công vụ các sứ đồ 1:4-11: **Lúc ở với các sứ đồ, Ngài dặn rằng đừng ra khỏi thành Giê-ru-sa-lem, nhưng phải ở đó chờ điều Cha đã hứa, là điều các ngươi đã nghe ta nói. Vì chúng Giảng đã làm phép báp-tem bằng nước, nhưng trong ít ngày, các ngươi sẽ chịu phép báp-tem bằng Đức Thánh Linh. Vậy, những người nhóm tại đó thưa cùng Ngài rằng: Lạy Chúa, có phải trong lúc này Chúa sẽ lập lại nước Y-sơ-ra-ên chẳng? Ngài đáp rằng: Kỳ hạn và ngày giờ mà Cha đã tự quyền định lấy, ấy là việc các ngươi chẳng nên biết. Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các ngươi, thì các ngươi sẽ nhận lấy quyền phép, và làm chứng về ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất. Ngài phán bấy nhiêu lời rồi, thì được cất lên trong lúc các ngươi đó nhìn xem Ngài, có một đám mây tiếp Ngài khuất đi, không thấy nữa. Các người đó đang ngó chăm trên trời trong lúc Ngài ngự lên, xẩy có hai người nam mặc áo trắng hiện đến trước mặt, và nói rằng: Hỡi người Ga-li-lê, sao các ngươi đứng ngóng lên trời làm chi? Jêsus này đã được cất lên trời khỏi giữa các ngươi, cũng sẽ trở lại như cách các ngươi đã thấy Ngài lên trời vậy.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 11 trên như sau: <sup>10</sup>And while<sup>G5613</sup> they looked<sup>G816</sup> stedfastly<sup>G816</sup> toward<sup>G1519</sup> heaven<sup>G3772</sup> as he went<sup>G4198</sup> up, behold<sup>G2400</sup>, two<sup>G1417</sup> men<sup>G435</sup> stood<sup>G3936</sup> by them in white<sup>G3022</sup> apparel<sup>G2066</sup>; <sup>11</sup>Which<sup>G3739</sup> also<sup>G2532</sup> said<sup>G2036</sup>, Ye men<sup>G435</sup> of Galilee<sup>G1056</sup>, why<sup>G5101</sup> stand<sup>G2476</sup> ye gazing<sup>G1689</sup> up into<sup>G1519</sup> heaven<sup>G3772</sup>? this<sup>G3778</sup> same<sup>G3778</sup> Jesus<sup>G2424</sup>, which<sup>G3588</sup> is taken<sup>G353</sup> up from you into<sup>G1519</sup> heaven<sup>G3772</sup>, shall so<sup>G3779</sup> come<sup>G2064</sup> in like<sup>G3779</sup> manner<sup>G5158</sup> as ye have seen<sup>G2300</sup> him go<sup>G4198</sup> into<sup>G1519</sup> heaven<sup>G3772</sup>.

Có nghĩa là: *Đang khi họ nhìn không rời mắt lên trời trong lúc Ngài ngự lên, chợt thấy hai người nam đứng gần họ mặc áo choàng trắng, cùng nói với họ rằng: Hỡi những người Ga-li-lê, Sao các ngươi nhìn chăm chăm lên trời như vậy? Jêsus này đã được cất lên trời khỏi các ngươi, cũng sẽ trở lại như cách các ngươi đã thấy Ngài ngự lên trời vậy.*

Chữ **trở lại** được chép trong câu 12 trên, đó là chữ ἔρχομαι - **erchomai**, số 2064 của tiếng Hy-lạp (như chữ **đến** mà Chúa Jêsus đã phán và được chép trong sách Lu-ca 12 câu 40 vậy) có nghĩa là: **đến, tới, ra mắt, hiện ra, tiến vào** và chữ ἔρχομαι - **erchomai** là **ngoại động từ** mà người ta chỉ dùng trong thể **hiện tại tiếp diễn, chứ không phải là trong thời đã hoàn thành.**

Các thiên sứ này là đặc phái viên của Đức Chúa Trời nên các lời của họ nói ra đó không phải là tự chính họ, nhưng là từ Đức Chúa Trời và các lời trên đã tỏ ra cho chúng ta biết rằng, cách Chúa Jêsus trở lại trên đất này cũng sẽ giống cách Ngài đã ngự lên trời trước mặt các môn đồ của Ngài vậy và người ta sẽ được nhìn thấy Ngài như các môn đồ đã thấy Chúa Jêsus khi Ngài ngự lên vậy.

Quang cảnh như thế này được đã được Đức Chúa Trời làm cho tiên tri Ê-li trong ngày Ngài đưa Ê-li trở về trời và chỉ có một người duy nhất nhìn thấy sự kiện này, là Ê-li-sê mà thôi.

2 Các vua 2:7-14: **Có năm mươi người trong các môn đồ của những tiên tri đi theo, đứng cách xa đôi ngang Giô-đanh; còn Ê-li và Ê-li-sê đứng lại tại mé sông. Ê-li bèn lấy áo tơi mình, cuốn lại, đập trên nước; nước bèn rẽ ra hai bên, và hai người đều đi ngang qua trên đất khô. Khi đi qua rồi, Ê-li nói với Ê-li-sê rằng: Hãy xin điều người muốn ta làm cho người, trước khi ta được cất lên khỏi người. Ê-li-sê thưa rằng: Nguyên xin thần của thầy cảm động tôi được bội phần. Ê-li nói với người rằng: Người cầu xin một sự khó. Song nếu người thấy ta lúc ta được cất lên khỏi người, ắt sẽ được như lời bằng chẳng, thì không được. Hai người cứ vừa đi vừa nói với nhau, kìa, có một cái xe lửa và ngựa lửa phân rẽ hai người; Ê-li lên trời trong một cơn gió lốc. Ê-li-sê nhìn thấy, bèn la lên rằng: Cha tôi ôi! cha tôi ôi! là xe và lính kỵ của**

**Y-sơ-ra-ên! Đoạn, Ê-li-sê không còn thấy người nữa; rồi người nắm áo mình xé ra làm hai mảnh. Ê-li-sê bèn lấy cái áo tôi đã ở nơi mình Ê-li rơi xuống, trở về, đứng tại trên mé Giô-đanh. Người lấy cái áo tôi đã ở nơi mình Ê-li rơi xuống, đập nước, và nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Ê-li ở đâu? Khi người đã đập nước rồi, nước bèn rẽ ra hai bên, và Ê-li-sê đi ngang qua.**

Một điều đặc biệt mà Đức Chúa Jêsus đã tỏ ra cho các môn đồ của Ngài và cũng là cho dân Y-sơ-ra-ên, là những người sẽ sống vào thời kỳ cuối cùng, là kỳ Ngài sẽ tái lâm được biết, khi Ngài cảnh báo cho người ta biết chớ tin vào các lời gian dối của christ giả và các tiên tri giả về nơi mà Đấng Christ đã tái lâm, rằng: **“vì như chớp phát ra từ phương đông, nháng đến phương tây, thì sự Con người đến sẽ cũng thế ấy. Nơi nào có xác chết, thì những chim ó sẽ nhóm tại đó.”**

Đức Chúa Jêsus biết rằng, người ta vẫn thường in trí rằng, khi một vị vua hay là hoàng tử có đến thăm viếng thì họ sẽ vào cung vua hay là nơi đền thờ, cũng như người ta đã chú ý lo xây dựng các công trình to lớn, nguy nga để dùng trong sự nhóm thờ phượng Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ, mà bỏ qua Lời Đức Chúa Trời đã phán với vua Đa-vít rằng: **“Hãy đi nói cùng Đa-vít, tôi tớ ta, rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người há sẽ xây cho ta một cái đền để ta ngự tại đó sao? Người biết từ ngày ta đưa dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô cho đến ngày nay, ta chẳng có ngự trong đền nào, nhưng hằng đi đó đây dưới trại và nhà tạm. Khắp nơi nào ta ngự qua với dân Y-sơ-ra-ên, ta há có phán lời gì cùng một trưởng nào trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, là kẻ ta dặn chặn dân sự ta, sao? Ta há có phán cùng chúng nó rằng: Có sao các người không dựng cho ta một đền thờ bằng gỗ bá hương?”** (2 Sa-mu-ên 7:5-7) Và vua Sa-lô-môn đã bởi sự khôn ngoan Đức Chúa Trời ban cho người, khiến người biết nói với Giê-hô-va Đức Chúa Trời trong ngày người khánh thánh đền thờ cho Danh Ngài, rằng: **“Hỡi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! xin hãy làm cho ứng nghiệm lời Chúa đã hứa cùng kẻ tôi tớ Chúa, là Đa-vít, cha tôi. Nhưng quả thật rằng Đức Chúa Trời ngự trên đất này chẳng? Kìa, trời, dầu đến đổi trời của các tầng trời chẳng có thể chứa Ngài được thay, phương chi cái đền này tôi đã cất! Dầu vậy, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi! xin hãy đoái đến lời cầu nguyện và sự nài xin của kẻ tôi tớ Chúa, đừng nghe tiếng kêu cầu và khẩn nguyện mà kẻ tôi tớ Chúa cầu trước mặt Chúa ngày nay”** (1 Các vua 8:27-28)

Vậy nên khi cảnh báo cho dân Y-sơ-ra-ên biết nơi mà người ta sẽ thấy Ngài trong ngày Ngài tái lâm, sẽ không phải là nơi thành Giê-ru-sa-lem, nhưng tại một nơi mà kẻ thù nghịch của Ngài phải bị tiêu diệt, rồi sau đó Ngài sẽ đến một nơi mà người ta không thể ngờ, nghĩa là không phải tại thành Giê-ru-sa-lem, nhưng theo sự mà Ngài đã tỏ trước qua các tôi tớ Ngài.

Người ta sẽ không thể hiểu được Lời Chúa phán nếu như Ngài không tỏ ra cho, khi Ngài phán rằng: **Nơi nào có xác chết, thì những chim ó sẽ nhóm tại đó.** Lời Ngài phán đây dường như không liên quan gì đến nơi Ngài sẽ trở lại hay là nơi mà người ta sẽ nhìn thấy Ngài!

Dân Y-sơ-ra-ên đã không thấy được sự vinh hiển của Tin-Lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho họ và khi Ngài phán rằng: **“Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đừng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”** (Lê-vi ký 18:4-5) Cũng như nhiều người mang danh là tin Chúa vào thời sau rốt này cũng đã không hiểu được mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus, khi Ngài phán rằng: **“Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.”** (Ma-thi-ơ 11:28-29)

Lý do khiến người ta không hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa phán đó là vì người ta đã nghĩ Lời Chúa theo cách của loài người xác thịt hay chết, trong khi Chúa Jêsus đã cảnh báo tất cả mọi người tin Chúa phải nhờ **nước (hằng sống) và Đức Thánh-Linh (Thần Lễ Thật)** mà tái sanh tâm linh mình, hầu cho họ sẽ thấy được và vào được Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là tâm linh của người ta phải được phục hồi quyền làm con kế tự Lời Đức Chúa Trời và kế tự Đấng Christ, vì nhờ được hưởng quyền kế tự này mà người tin Chúa mới có thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và mới nhận lãnh được ý (*tâm trí*) của Đấng Christ.

**1 Cô-rinh-tô 2:10-16:** **Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận**

lấy thần thể gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy dỗ, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thiêng liêng (*spiritual - thuộc linh*) để giải bày sự thiêng liêng (*spiritual - thuộc linh*). Vả, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự đồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thiêng liêng (*spiritual - thuộc linh*). Nhưng người có tánh thiêng liêng (*spiritual - thuộc linh*) xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán. Vì ai đã biết ý Chúa, đặng dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta, thì có ý (*the mind - tâm trí*) của Đấng Christ.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 16 như sau: <sup>16</sup>For who <sup>G5101</sup> hath known <sup>G1097</sup> the mind <sup>G3563</sup> of the Lord <sup>G2962</sup>, that he may instruct <sup>G4822</sup> him? But we have <sup>G2192</sup> the mind <sup>G3563</sup> of Christ <sup>G5547</sup>.

Chữ mà bản Kinh-Thánh tiếng Việt dịch là ý- *the mind*<sup>G3563</sup> (của Đấng Christ) đó là chữ *VOÛC - nous*, số 3563 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự hiểu biết, khả năng hiểu biết, trí tuệ, tâm trí, tư tưởng*;

Đức Chúa Jêsus Christ là Con một Đức Chúa Trời nên Ngài có thể hiểu được ý của Đức Chúa Cha. Chúng ta được Đức Chúa Trời thương xót nên Ngài đã ban cho chúng ta sự cứu chuộc tâm linh, để nhờ giá cứu chuộc đó mà chúng ta được phục hồi quyền làm con kế tự Ngài. Nhưng để tâm linh chúng ta được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời cũng đã ban cho chúng ta giá cứu chuộc thân thể xác thịt này ra khỏi sự rửa sả của luật pháp và giá cứu chuộc đó sẽ không tự động đến với người ta, nhưng mỗi người tin Chúa muốn nhận lãnh được giá cứu chuộc đó cho mình, thì người ấy phải hành động trong sự hiểu biết, tin cậy và làm theo đúng luật, như chính Đức Chúa Jêsus đã thực hành trước làm mẫu mực cho chúng ta noi theo.

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Phi-líp 2:5-11: Hãy có đồng một *tâm tình* như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 5 trên như sau: <sup>5</sup>Let this <sup>G5124</sup> mind <sup>G5426</sup> be in you, which <sup>G3739</sup> was also <sup>G2532</sup> in Christ <sup>G5547</sup> Jesus <sup>G2424</sup>.

Có nghĩa là: *Hãy để tình cảm (sự rên luyện, thực hành trí óc, quan điểm) này ở trong anh em,*

Chữ *tâm tình - mind*<sup>G5426</sup> được chép trong câu 5 trên, đó là chữ *φρονηω - phroneo*, số 5426 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *tình cảm, sự rên luyện, thực hành trí óc, quan điểm.*

Nếu người tin Chúa mà không có được *tình cảm (sự rên luyện, thực hành trí óc, quan điểm) của Đức Chúa Jêsus Christ* ở trong lòng mình, thì người ấy không thể theo Chúa được mà nếu người ấy có được sự cứu rỗi thì linh hồn của người đó chỉ là được cứu qua lửa mà thôi, chứ không thể có được sự vinh hiển cùng mảo triều thiên của Chúa Jêsus ban cho.

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã bền lòng theo Ngài trong mọi sự thử thách mà Ngài cho phép xảy đến trên họ (cũng như cho mọi người tin Chúa) nên họ mới nhận được sự ban cho Nước Đức Chúa Trời nghĩa là họ sẽ hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và có thể làm được công việc mà Chúa sẽ giao phó cho, đặc biệt là sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời và rao giảng Tin-Lành quyền phép ra cho muôn dân.

**Lu-ca 22:28-30:** **Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

Qua tiên tri Ê-sai, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán trước về những sự sẽ xảy ra trong ngày Con một Ngài, là Đấng Christ tái lâm trên đất để làm sự cứu rỗi cho thành dân Ngài và cho thành Giê-ru-sa-lem.

**Ê-sai 46:1-13:** **Bên (thần của xứ Ba-by-lôn) cúi xuống (chìm xuống, gục xuống); Nê-bô (cha của Nê-bu-cát-nết-sa, là bóng về NATO) khom mình; tượng nó chở trên loài thú, trên súc vật. Những vật mà các người vốn thường khiêng, đè nặng quá, làm cho súc vật mệt nhọc. Chúng nó cúi xuống, cùng nhau khom mình; đã chẳng cứu được gánh nặng của mình, và chính mình lại bị bắt làm phu tù. Hỡi nhà Gia-cốp, và hết thảy các người là dân sót của nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe ta, ta đã gánh vác các người từ lúc mới sanh, bỗng ẵm các người từ trong lòng mẹ. Cho đến chừng các người già cả, đầu râu tóc bạc, ta cũng sẽ bỗng ẵm các người. Ta đã làm ra, thì sẽ còn gánh vác các người nữa. Ta sẽ bỗng ẵm và giải cứu các người. Các người so sánh ta cùng ai, và coi ta bằng ai? Các người lấy ai đọ với ta, đặt chúng ta được giống nhau? Kìa, họ móc vàng trong túi ra, và lấy cân mà cân bạc, thuê thợ vàng dùng mà đúc một thần, rồi cúi mình thờ lạy. Họ vác tượng ấy trên vai, đem đi, đặt vào chỗ nó: thần cứ đứng đó mà không dời khỏi chỗ nó nữa. Nếu có ai kêu cầu, thì thần chẳng trả lời, và không cứu khỏi nạn được. Hãy nhớ mọi sự đó, hãy rõ ra là đáng trượng phu! Hỡi kẻ phạm tội, hãy nghĩ lại! Hãy nhớ lại những sự ngày xưa; vì ta là Đức Chúa Trời, và chẳng có Chúa nào khác; ta là Đức Chúa Trời, chẳng có ai giống như ta. Ta đã rao sự cuối cùng từ buổi đầu tiên, và đã nói từ thuở xưa những sự chưa làm nên. Ta phán rằng: Mưu của ta sẽ lập, và ta sẽ làm ra mọi sự ta đẹp ý. Ta gọi chim ó (vulture - chim kền kền chuyên ăn thịt xác chết) đến từ phương đông, và gọi người làm mưu ta đến từ xứ xa. Điều ta đã rao ra, ta sẽ làm hoàn thành, điều ta đã định, ta cũng sẽ làm. Hỡi những người cứng lòng, xa cách sự công bình, hãy nghe ta phán. Ta làm cho sự công bình ta đến gần, nó chẳng xa chi, và sự cứu rỗi của ta sẽ chẳng chậm trễ. Ta sẽ đặt sự cứu rỗi trong Si-ôn cho Y-sơ-ra-ên, là sự vinh hiển ta.**

Qua sứ đồ Giăng, trong khả tượng mà sứ đồ Giăng được lên thiên đàng, Đức Chúa Jêsus đã cho người thấy trước về sự trở lại của Ngài như sau:

**Khải huyền 19:11-21:** **Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cưỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín Và Chân Thật; Ngài lấy lễ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Mắt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mào triều thiên, lại có đề một danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cưỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. Trên áo tơi và trên đùi Ngài, có đề một danh là Vua Của Các Vua Và Chúa Của Các Chúa. Tôi thấy một vị thiên sứ đứng trong mặt trời. Người cất tiếng lớn kêu các chim chóc bay giữa không của trời, mà rằng: Hãy đến, bay hãy nhóm hiệp lại để dự tiệc lớn của Đức Chúa Trời, hãy đến ăn thịt các vua, thịt các tướng, thịt các dũng sĩ, thịt ngựa cùng kẻ cưỡi ngựa, và thịt của mọi người, tự chủ và tôi mọi, nhỏ và lớn. Tôi lại thấy con thú và các vua thế gian cùng những quân đội mình nhóm lại đặng tranh chiến với Đấng cưỡi ngựa, và với đạo binh của Ngài. Nhưng con thú bị bắt và tiên tri giả là kẻ đã làm phép lạ trước mặt con thú, nhờ đó lừa dối những người đã nhận dấu hiệu con thú cùng thờ lạy hình tượng nó, cùng bị bắt với nó nữa; cả hai đều đang sống bị quăng xuống hồ có lửa và diêm cháy bùng bừng. Những kẻ khác đều bị giết bởi lưỡi gươm ra từ miệng Đấng cưỡi ngựa, và hết thảy chim chóc đều được ăn thịt chúng nó no nê.**

Người ta có thể nhìn thấy cơn mưa lớn xảy đến từ xa qua các tia chớp nhoáng trên bầu trời thể nào thì cũng một thể ấy, tại một đồng bằng thấp gọi là Ha-ma-ghe-đôn (Armagedon), nơi mà Đức Chúa Jêsus Christ sẽ

dùng lửa ra từ miệng Ngài mà tiêu diệt những kẻ chống nghịch Ngài và trên bầu trời sẽ có các loài chim ăn thịt xác chết, như Vulture, (chim ó, kền-kền) bay rợp trời, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chuẩn bị đồ ăn cho chúng trừ trước và muôn dân sẽ nhìn thấy quang cảnh này, như đã chép trong sách Khải huyền.

**Khải huyền 16:10-20: Vị thiên sứ thứ năm trút bát mình trên ngôi con thú, nước của nó bèn trở nên tối tăm, người ta đều cắn lưỡi vì đau đớn. Chúng nó nói phạm đến Đức Chúa Trời trên trời vì cố đau đớn và ghê chốc mình, và cũng không ăn năn công việc mình. Vị thiên sứ thứ sáu trút bát mình xuống sông cái Ô-phơ-rát; sông liền cạn khô, đặng sửa soạn cho các vua từ Đông phương đến có lối đi được. Tôi thấy từ miệng rồng, miệng thú, miệng tiên tri giả có ba tà thần ra, giống như ếch nhái. Đó là những thần của ma quỷ, làm phép lạ và đi đến các vua trên khắp thế gian, để nhóm hiệp về sự chiến tranh trong ngày lớn của Đức Chúa Trời toàn năng. Kìa, ta đến như kẻ trộm. Phước cho kẻ tỉnh thức và giữ gìn áo xống mình, đặng khỏi đi lỏa lồ và người ta không thấy sự xấu hổ mình! Chúng nhóm các vua lại một chỗ, theo tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Ha-ma-ghê-đôn. Vị thiên sứ thứ bảy trút bát mình trong không khí, thì có tiếng lớn trong đền thờ vang ra, từ ngôi đến mà phán rằng: Xong rồi! Liền có chớp nhoáng, tiếng rầm, sấm vang và động đất dữ dội, động đất lớn lắm đến nỗi từ khi có loài người trên đất chưa hề có như vậy. Thành phố lớn bị chia ra làm ba phần, còn các thành của các dân ngoại đều đổ xuống, và Đức Chúa Trời nhớ đến Ba-by-lôn lớn đặng cho nó uống chén rượu thịnh nộ Ngài. Mọi đảo đều ẩn trốn, các núi chẳng còn thấy nữa.**

---

VĂN CHÂU

---